

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 16 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Bản án số : 37/2025/HS -ST  
Ngày 29 - 7 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.  
Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Lực và bà Phạm Tú Nhi  
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16-  
Thành phố Hồ Chí Minh.  
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16, cơ sở 1-  
Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 201/2025/HSST  
ngày 09 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13  
/2025/QĐXXST-HS ngày 11/7/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Mai A, sinh ngày 11/4/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh ;  
thường trú: Số A đường A khu phố E, phường L, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí  
Minh (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh); số CCCD 0793.0202.6777 cấp  
ngày 12/01/2022; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không  
; nghề nghiệp: Sinh viên cao đẳng an ninh mạng; trình độ học vấn: 12/12; con ông  
Nguyễn Anh V và con bà Đặng Thị Hoàng D, sinh năm 1983; bị cáo có 01 em ruột  
sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày  
22/9/2024

2. Cao Phạm Thiên Q, sinh ngày 28/12/2003 tại tỉnh Kon Tum; thường trú: Số  
I đường số D khu phố C, phường L, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là  
phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ở: E đường số I khu phố B, phường A,  
thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh); số  
CCCD 0622.0300.0022 cấp ngày 29/11/2021; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam;  
dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không ; nghề nghiệp: Sinh viên ngành kỹ thuật hình ảnh y  
học; trình độ học vấn: 9/12; con ông Cao Lý Vĩnh Q1, sinh năm 1972 và con bà Phan  
Thị Kim T, sinh năm 1974; bị cáo có 01 anh ruột sinh năm 1999; tiền án, tiền sự:  
Không có; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 22/9/2024

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm  
1992; thường trú: Thôn Đ, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam (nay là phường L, tỉnh  
Ninh Bình), vắng mặt.

*Người làm chứng:* Ông Lê Xuân T1, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Mai A là bạn gái của Cao Phạm Thiên Q. Khoảng 07 giờ ngày 19/9/2024, Mai A nhắn tin qua F và rủ Q đến nhà nghỉ A1 địa chỉ số D đường A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) thuê nghỉ. Sau đó Mai A vào thuê phòng số 102 để ở ba ngày hai đêm và trả trước số tiền 500.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2024 Q đến, khi gặp Mai A và Q bà sử dụng ma túy. Sau đó cả hai ra tiệm internet gần nhà nghỉ, Mai A đăng nhập vào tài khoản zalo “Mai A” nhắn tin đến tài khoản zalo tên “HM Gia H” hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì có người đàn ông (không rõ nhân thân) gọi lại qua ứng dụng zalo cho Mai A, đồng thời lấy số điện thoại của Mai A và địa chỉ nơi Mai A thuê ở. Khoảng 30 phút sau có người đàn ông gọi điện cho Mai A, do Mai A nằm trên giường không nghe, Q nghe điện thoại và đi ra trước nhà nghỉ nhận gói đồ chứa ma túy mang vào phòng đưa Mai A, số tiền mua ma túy Mai A đã trả 300.000 đồng cho người bán ma túy. Q và Mai A mở gói đồ thấy bên trong có một cái áo của em bé, 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh, một ống hút nhựa và nắp chai nhựa có khoan hai lỗ. Mai A lấy vỏ chai nhựa có sẵn trong phòng gắn vào nỏ thủy tinh, ống hút nhựa thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Q lấy ma túy bóp nhuyễn rồi đưa cho Mai A đổ một phần ma túy vào nỏ thủy tinh. Mai A đốt lửa nấu ma túy sử dụng trước rồi đến Q sử dụng sau. Số ma túy còn lại Mai A để trên bàn trong phòng, sau đó cả hai đi ngủ.

Khoảng 3 giờ ngày 22/9/2024, Mai A lấy túi nylon chứa ma túy phân ra thành 02 túi nylon chứa ma túy để cả hai sử dụng tiếp. Vào lúc 7 giờ 30 cùng ngày lực lượng Công an phường A, thành phố D (nay là Công an phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm tra hành chính phòng Mai A và Q đang thuê ở, Mai A lấy 02 túi nylon chứa ma túy bỏ vào bịch rác trước cửa nhà vệ sinh trong phòng, khi lực lượng vào kiểm tra phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, trong nỏ còn một ít chất màu nâu, ống hút nhựa gắn vào nắp chai nhựa đang để trên nền gạch sát giường ngủ. Qua truy xét, Mai A đi đến và lấy trong bịch rác 02 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp, sau đó bị lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 4513/KL-KTHS(MT) ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng và màu nâu, gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, trong đó:

- Túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy có trọng lượng/khối lượng 0,0234 gam (M1-1). Túi nylon miệng kéo dính hàn kín chứa ma túy có trọng lượng/khối lượng 0,0529 gam (M1-2). Chất ma túy màu nâu còn lại trong nỏ thủy tinh có trọng lượng/khối lượng M2= 0,0340 gam.

Bản kết luận giám định số 6008/KL-KTHS ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận dữ liệu trong điện thoại di động Iphone 6 Plus của Mai A:

1. 06 nhật ký cuộc gọi vào ngày 21/9/2024. Một tin nhắn SMS vào ngày 21/9/2024. Tài khoản đăng nhập ứng dụng Z có tên “Mai A”. Không tìm thấy tin nhắn ứng dụng Zalo giữa tài khoản tên “Mai A” với tài khoản tên “HM Gia H” vào ngày 21/9/2024.

Kèm theo kết luận giám định: Phụ lục gồm 01 (một) trang giấy khổ A4.

Cơ quan CSĐT đã xác minh thông tin tài khoản Zalo “HM Gia Huy” của người bán ma túy, được Công ty Cổ phần V1 trả lời: không có số điện thoại dùng để đăng ký tài khoản Zalo này và không có mã QR nên không thể cung cấp thông tin của chủ tài khoản Zalo “HM Gia Huy”. Không làm rõ được việc chuyển tiền từ Mai A qua người bán ma túy

Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân) bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D (nay Công an Thành phố H) tách xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số 223/CT-VKS - DA ngày 06/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo

+ Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

+ Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm 3 tháng tù.

+ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Phạm Thiên Q từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Phạm Thiên Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Cao Phạm Thiên Q phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 03 năm 3 tháng đến 4 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ ma túy thu giữ còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa có gắn ống hút nhựa; 01 hột quẹt lửa ; sim số 0353.003.867.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, dung lượng 16 Gb

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D (nay là Công an Thành phố H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của các bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q: Ngày 19/9/2024 bị cáo Mai A là người bỏ tiền thuê phòng nghỉ để Mai A và Q nghỉ. Sau đó Mai A bỏ 300.000 đồng mua ma túy, bị cáo Q là người xuống nhận ma túy từ người bán, sau đó Q bóp nhuyển ma túy đưa Mai A nấu lên cùng sử dụng. Ngày 22/9/2024, khi bị bắt giữ thu giữ khối lượng ma túy từ Q và Mai A là 0,1103 gam loại Methammetamine (do Q và Mai A để lại sử dụng tiếp). Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Bản cáo trạng số 223/CT – VKS ngày 06/6/2025 của Viện kiểm sát khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo cũng như luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai A, Q không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn báo nhận tội, ăn năn hối cải. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Mai A, Q có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, các bị cáo nhất thời phạm tội.

[7] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Mai A, Q phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo phạm cùng lúc 02 tội. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hiện nay hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra nhiều và phức tạp việc này ảnh hưởng rất lớn đến sự an toàn, an nguy của xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[8] Trong vụ án có đồng phạm, tuy nhiên là đồng phạm giản đơn do không có sự phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo. Trong vụ án bị cáo Mai A và Q đều là

người thực hành. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức hình phạt các bị cáo phải ngang nhau.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy còn lại sau giám định, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sim điện thoại, hộp quẹt lửa. Cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại của bị cáo Mai A sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 - Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân mức hình phạt đối với các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và việc xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy được chấp nhận. Riêng mức hình phạt các bị cáo đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có phần nhẹ, Hội đồng xét xử xử mức hình phạt các bị cáo cao hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

1.1 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A phải chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là 04 (bốn) năm tù.

1.2 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Phạm Thiên Q 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Cao Phạm Thiên Q 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Cao Phạm Thiên Q phải chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là 04 (bốn) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q tính từ ngày 22/9/2024.

2. Các biện pháp tư pháp.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 bì thư được niêm phong ghi số 4513M1/PC09 và 4513 M2/PC/09 có chữ ký và hình dấu đỏ trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q, Nhan Thía H1, Lê Khắc C và hình dấu tròn đỏ niêm phong của phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H). Khối lượng mẫu niêm phong M1 = 0,0097 gam; M1-2 = 0,0346 gam; M2 = 0,0063 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm chai nhựa, có gắn ống hút nhựa, sim số 0353.003.867; 01 hộp quẹt lửa

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu bạc, dung lượng 16Gb.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 149 ngày 06/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Q2 khoá 14.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Mai A, Cao Phạm Thiên Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Nơi nhận:*

- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- VKSND TP. Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh (01);
- Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- THADS TP. Hồ Chí Minh (01);
- PV 06 - Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- PC 10 - Công an TP. Hồ Chí Minh (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú hoặc nơi phát hiện tội phạm (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- THA hình sự (04);
- Phân trại tạm giam khu vực Dĩ An (01);
- Lưu: Hồ sơ, văn thư (02);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Linh**